

ngủ thêm và dự kiến thời gian được nghỉ của từng trường hợp.

Trên cơ sở đó, thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp quản lý nữ công nhân viên chức căn cứ vào tình hình sản xuất, yêu cầu công tác trong từng thời kỳ của đơn vị để quyết định cho nữ công nhân viên chức nghỉ thêm.

Quyết định nghỉ thêm phải cùng có chữ ký của thủ trưởng và công đoàn để làm chứng từ thanh toán trợ cấp bảo hiểm xã hội trong thời gian nữ công nhân viên chức nghỉ thêm.

2. Trợ cấp bảo hiểm xã hội trong thời gian nữ công nhân, viên chức nghỉ thêm tổ chức cấp phát theo từng tháng và căn cứ vào mức thời gian được nghỉ để cấp. Trường hợp con chết thì không cấp tiếp nữa.

3. Nữ công nhân viên chức thuộc đối tượng quy định ở điểm 1, phần II trong thông tư này đến nay còn đang trong thời gian nghỉ để thì đều thuộc diện được xét nghỉ thêm sau khi đẻ. Những người đã hết thời gian nghỉ để theo chế độ chung trở lại làm việc thì không xét lại nữa.

4. Các Liên hiệp công đoàn kết hợp cùng chính quyền địa phương kịp thời phổ biến kỹ và đầy đủ nội dung của chế độ nghỉ thêm sau khi đẻ, hướng dẫn các đơn vị cơ sở về thủ tục và các căn cứ xem xét từng trường hợp cụ thể.

5. Thủ trưởng và công đoàn cơ quan, xí nghiệp tổ chức phổ biến kịp thời chế độ nghỉ thêm sau khi đẻ đối với tất cả nữ công nhân viên chức thuộc đơn vị quản lý. Phải xác định rõ mục đích, ý nghĩa của chế độ nghỉ thêm và điều kiện được nghỉ thêm để nữ công nhân viên chức quán triệt sâu sắc nghiêm chỉnh thực hiện chính sách chế độ, tránh những hiện tượng tiêu cực lợi dụng chế độ của Nhà nước.

Trên đây là những quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành chế độ nghỉ thêm sau khi đẻ đối với nữ công nhân, viên chức Nhà nước. Trong quá trình tổ chức thực

hiện, nếu gặp khó khăn trở ngại thì phản ánh kịp thời về Tổng Công đoàn Việt Nam để nghiên cứu, hướng dẫn thêm.

Hà Nội, ngày 1 tháng 9 năm 1984
T.M. Ban thư ký Tổng Công đoàn Việt Nam
Ủy viên
HOÀNG TÌNH

ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC

**QUYẾT ĐỊNH số 322-QĐ ngày
17-9-1984 ban hành một tiêu
chuẩn Nhà nước.**

CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC

Căn cứ nghị định số 141-HĐBT ngày 24-8-1982 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành Điều lệ về công tác tiêu chuẩn hóa;

Xét đề nghị của Cục Kiểm nghiệm hàng hóa Bộ Ngoại thương trong công văn số 216-TC/KN ngày 15-12-1982,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay ban hành tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 3948-84. Cam quả tươi xuất khẩu. Phương pháp thử và sửa đổi TCVN 1873-76. Cam quả tươi xuất khẩu, phần 3 như sau: «3. Phương pháp thử. Theo TCVN 3948-84».

Điều 2. — Tiêu chuẩn trên ban hành để chính thức áp dụng, có hiệu lực từ ngày 1-7-1985 và phải được nghiêm chỉnh chấp hành trong tất cả các ngành, các địa phương có liên quan.

Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 1984
K. T. Chủ nhiệm
Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước
Phó chủ nhiệm
ĐOÀN PHƯƠNG